

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 5 năm 2016

## THÔNG BÁO

### V/v Tuyển sinh bác sĩ nội trú năm 2016 của Trường Đại học Y Dược Huế

Trường Đại học Y Dược Huế xin thông báo nội dung, kế hoạch tuyển sinh Bác sĩ nội trú năm 2016 như sau:

#### 1. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

- |                 |                 |                           |
|-----------------|-----------------|---------------------------|
| 1. Nội khoa     | 4. Nhi khoa     | 7. Chẩn đoán hình ảnh     |
| 2. Ngoại khoa   | 5. Nhãn khoa    | 8. Huyết học – Truyền máu |
| 3. Sản Phụ khoa | 6. Tai Mũi Họng |                           |

#### 2. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Chính quy tập trung, thời gian đào tạo là 3 năm.

#### 3. ĐIỀU KIỆN THI TUYỂN

Thí sinh cần có các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ hệ chính quy năm 2016 thuộc ngành học tương ứng với chuyên ngành dự thi và đạt loại khá trở lên.
- Trong các năm học đại học không bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị dừng học tập (trừ lý do sức khỏe).
- Tuổi đời không quá 27 tuổi.
- Có đủ sức khỏe phục vụ lâu dài trong ngành Y tế theo quy định tại thông tư liên Bộ Y tế - Đại học, THCN và DN số 10/TT-LB ngày 18/8/1989 và công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20/5/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### 4. HỒ SƠ DỰ THI GỒM CÓ

- Đơn đăng ký dự thi tuyển bác sĩ nội trú ghi rõ ngành dự thi.
- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của cơ quan/địa phương): lưu ý ghi rõ nơi sinh thuộc tỉnh mới phân chia.
- Giấy chứng nhận sức khỏe (của bệnh viện đa khoa).
- Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp Đại học, bảng điểm Đại học.
- Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý có thẩm quyền quyết định nhân sự (trong đó ghi rõ nhiệm vụ chức trách và thời gian bắt đầu đảm nhiệm nhiệm vụ hiện nay của người dự thi).
- Các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có) được xác nhận của cấp: cơ quan trực thuộc Bộ, Sở, UBND huyện hoặc tương đương.
- Bốn ảnh 3 x 4 (Ghi rõ phía sau họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh).
- Bốn phong bì dán tem và ghi địa chỉ người nhận.

*Tất cả giấy tờ đựng trong 1 túi hồ sơ, bên ngoài ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, đơn vị công tác và các mục giấy tờ theo thứ tự như mục hồ sơ dự thi.*

## 5. CÁC MÔN THI TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU DỰ KIẾN

STT	Chuyên ngành	Môn thi 1	Môn thi 2	Môn thi 3	Môn thi 4 (môn chuyên ngành)	Môn thi 5	Chỉ tiêu dự kiến
1	Nội khoa	Toán thống kê	Ngoại ngữ	chọn 1 trong 4 môn gồm: Giải phẫu, Sinh lý, Hóa sinh, Y sinh học di truyền	Nội	Nhi	16
2	Ngoại khoa				Ngoại	Sản	12
3	Sản Phụ khoa				Sản	Ngoại	10
4	Nhi khoa				Nhi	Nội	15
5	Nhãn khoa				Ngoại	Sản	6
6	Tai Mũi Họng				Ngoại	Sản	5
7	Chẩn đoán hình ảnh				Nội	Chẩn đoán HA	9
8	Huyết học – Truyền máu				Nội	Nhi	2

### Ghi chú:

- Môn thi 1, môn thi 3, môn thi 4, môn thi 5: thi tại Trường Đại học Y Dược Huế.
- Môn thi 2 - Ngoại ngữ: chọn một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung văn. Đề thi trình độ B hoặc tương đương và thi tại Đại học Huế.
- Môn thi 3: chọn 1 trong 4 môn: Giải phẫu, Sinh lý, Hóa sinh, Y sinh học di truyền. Ngay trước lúc thi đại diện của thí sinh sẽ bốc thăm chọn 1 trong 4 môn này, tất cả thí sinh trong kỳ thi sẽ thi chung môn thi được chọn.
- Các chuyên ngành Nội khoa, Ngoại khoa, Sản Phụ khoa, Nhi khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Tai Mũi Họng, Huyết học – Truyền máu (Nhà Trường có đào tạo cao học) sẽ phải thi thêm môn cơ sở, môn cơ bản tại Đại học Huế theo thông báo tuyển sinh cao học của Đại học Huế để đủ điều kiện nhận bằng Thạc sĩ sau khi tốt nghiệp.

## 6. LỆ PHÍ HỒ SƠ

Lệ phí hồ sơ: 60.000 đồng (đóng khi nộp hồ sơ dự thi).

Lệ phí thi nộp tại Phòng Kế hoạch – Tài chính - Trường Đại học Y Dược Huế: 120.000 đồng/môn thi và lệ phí thi các môn Cao học nộp tại Đại học Huế.

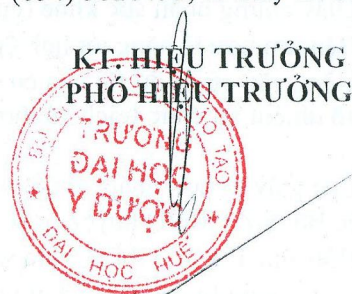
**Thời gian tổ chức thi tuyển (dự kiến): ngày 17, 18 tháng 9 năm 2016.**

**Thời gian nhận hồ sơ đến hết ngày 10/08/2016.**

Mọi thủ tục, chi tiết cần hỏi thêm (kể cả bộ hồ sơ dự thi) xin liên hệ phòng Đào tạo Sau Đại học, Trường Đại học Y Dược Huế. Số điện thoại (054) 3826451, số máy lẻ: 1030.

### Nơi nhận:

- Các Bệnh viện, Trung tâm y tế;
- Đại học Huế;
- Các Trường Đại học Y Dược;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



PGS.TS. Võ Tam